

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN BÌNH
TỈNH YÊN BÁI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 44/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 14- 12 - 2017

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN BÌNH – TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Thanh Nga

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lục Văn Khai

2. Ông Lương Kiều Vũ

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Nhiều - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình tham gia phiên toà:
Ông Ngô Chí Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 191/2017/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2017 về: *Ly hôn, tranh chấp về nuôi con* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2017/QĐXX - ST ngày 01 tháng 12 năm 2017, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Đặng Thị T – sinh năm 1985. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Lý Văn Thắng – sinh năm 1983. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Cùng cư trú tại: Thôn Đ, xã V, huyện Y, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 02-10-2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn, chị Đặng Thị T trình bày:

Về hôn nhân: Chị kết hôn với anh Lý Văn T trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 07-12-2005 tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Kiên, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được 04 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau, anh T thường xuyên uống rượu về đánh đập, chửi bới chị, hai bên đã tự hòa giải nhiều lần nhưng không được. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 3 năm 2017 cho đến nay, không còn quan tâm đến nhau nữa. Đến nay chị xác định tình cảm vợ chồng với

anh T không còn và đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lý Văn T.

Về nuôi con chung: Chị xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Lý Công Đ, sinh ngày 14-9-2006 và Lý Thu T, sinh ngày 15-10-2008. Khi ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu T và giao cháu Đ cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Về chia tài sản và nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án bị đơn- anh Lý Văn T trình bày:

Về hôn nhân: Anh thừa nhận về thời gian, địa điểm và các điều kiện kết hôn như chị T đã trình bày là đúng. Anh xác định trong quá trình chung sống vợ chồng thỉnh thoảng có xảy ra mâu thuẫn nhỏ do khó khăn về kinh tế. Đến tháng 7 năm 2016 chị T đi làm thuê nên không quan tâm đến gia đình, đã nhiều lần anh khuyên bảo chị T về nhà nhưng chị T không về. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 3 năm 2017 cho đến nay, không còn quan tâm đến nhau nữa. Đến nay anh xác định tình cảm vợ chồng với chị T vẫn còn và không nhất trí ly hôn.

Về nuôi con chung: Anh xác nhận vợ chồng có 02 con chung như chị T trình bày là đúng. Khi ly hôn anh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi và không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên anh cũng đề nghị Tòa án xem xét đến nguyện vọng của con chung.

Về chia tài sản và nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã nhiều lần thông báo cho chị T và anh T đến Tòa án để hòa giải nhưng anh T không chấp hành, không có mặt nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải giữa các đương sự.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình tại phiên tòa: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa, thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự; quyền và nghĩa vụ của đương sự được bảo đảm đúng quy định của pháp luật. Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Anh Lý Văn T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn Đ, xã V, huyện Y, tỉnh Yên Bái nên yêu cầu ly hôn của chị Đặng Thị T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Bình.

[2] *Về hôn nhân:* Chị Đặng Thị T và anh Lý Văn T kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Kiên, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái ngày 07-12-2005, vì vậy quan hệ hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp. Chị T xác định vợ chồng có mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Mặc dù anh T không nhất trí ly hôn nhưng anh T cũng thừa nhận trong quá trình chung sống có mâu thuẫn

về kinh tế, chị Thi đi làm ăn, không còn quan tâm đến gia đình. Mặt khác anh cũng không tìm được biện pháp tích cực nào để cải thiện, khắc phục tình cảm vợ chồng. Thực tế anh chị đã sống ly thân từ tháng 3/2017 cho đến nay, không còn quan tâm đến nhau nữa. Từ đó có căn cứ cho thấy đời sống chung giữa chị Đặng Thị Thi và anh Lý Văn Thắng không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Yêu cầu xin ly hôn của chị Thi là chính đáng và có căn cứ. Vì vậy cần áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 để xử cho chị Đặng Thị Thi được ly hôn anh Lý Văn Thắng.

[3] *Về nuôi con chung*: Chị Thi, anh Thắng đều xác nhận có 02 con chung là Lý Công Đoàn, sinh ngày 14-9-2006 và Lý Thu Thảo, sinh ngày 15-10-2008. Chị Thi có nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu Thảo và giao cháu Đoàn cho anh Thắng trực tiếp nuôi dưỡng, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào. Anh Thắng có nguyện vọng được nuôi dưỡng hai cháu, không yêu cầu chị Thi cấp dưỡng nuôi con và đề nghị Tòa án xem xét nguyện vọng của con chung. Xét nguyện vọng được nuôi con của chị Thi và anh Thắng là chính đáng, tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy chị Thi và anh Thắng đều có nghề nghiệp tự do, có nhà ở. Do vậy để đảm bảo quyền lợi và sự phát triển mọi mặt của các cháu, đảm bảo quyền và nghĩa vụ của cha, mẹ đồng thời phù hợp với nguyện vọng của con chung (Cháu Thảo có nguyện vọng ở với mẹ, cháu Đoàn có nguyện vọng ở với bố), cần giao cháu Lý Thu Thảo cho chị Thi trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục và giao cháu Lý Công Đoàn cho anh Thắng trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp.

[4] *Về chia tài sản và nợ chung*: Chị Thi, anh Thắng đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Chị Đặng Thị Thi phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 147, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

1. *Về hôn nhân*: Chị Đặng Thị Thi được ly hôn anh Lý Văn Thắng.

2. *Về nuôi con chung*: Giao cháu Lý Công Đoàn, sinh ngày 14-9-2006 cho anh Lý Văn Thắng trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục và giao cháu Lý Thu Thảo, sinh ngày 15-10-2008 cho chị Đặng Thị Thi trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. *Về án phí*: Chị Đặng Thị Thi phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại biên lai

số 05214 ngày 02-10-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình (Chị T đã nộp đủ án phí).

Chị Đặng Thị T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Lý Văn T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Yên Bình;
- THA dân sự huyện Yên Bình;
- Các đương sự;
- UBND xã Vĩnh Kiên;
- Lưu HS, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Lê Thị Thanh Nga

